

Số: 141/2022/QĐST-HNGĐ

P Y, ngày 02 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 180/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Văn A, sinh năm: 198x;

Địa chỉ: tổ dân phố H T, phường T T, thành phố P Y, tỉnh T N.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm: 198x;

Nơi ĐKKHKT: tổ dân phố H T, phường T T, thành phố P Y, tỉnh T N.

Chỗ ở hiện tại: tổ dân phố T, phường T T, thành phố P Y, tỉnh T N.

Căn cứ các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Văn A và chị Nguyễn Thị Tuyết N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Văn A và chị Nguyễn Thị Tuyết N đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Anh Đỗ Văn A và chị Nguyễn Thị Tuyết N thỏa thuận: Giao cho chị Nguyễn Thị Tuyết N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung là Đỗ Minh K, sinh năm: 200x và Đỗ Khánh L, sinh năm: 201x cho đến khi cháu K và cháu L đủ 18 tuổi hoặc các đương sự có thỏa thuận khác; giao cho anh Đỗ Văn A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 01 con chung là Đỗ Sơn T, sinh năm: 2015 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi hoặc các đương sự có thỏa thuận khác.

Anh Đỗ Văn A và chị Nguyễn Thị Tuyết N được quyền thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đỗ Văn A và chị Nguyễn Thị Tuyết N đều không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Anh Đỗ Văn A và chị Nguyễn Thị Tuyết N không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.4. *Về án phí*: Anh Đỗ Văn A và chị Nguyễn Thị Tuyết N thỏa thuận, anh Đỗ Văn A chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số 0002304 ngày 14 tháng 7 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P Y, tỉnh T N. Trả lại cho anh Đỗ Văn A số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố P Y;
- TAND tỉnh T N;
- UBND P. T T, TP. P Y;
- Chi cục THADS thành phố P Y;
- Anh A, chị N;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Xuân Lộc